

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 94/2022/QĐST-HNGĐ

Vân Canh, ngày 29 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Ánh Ng, sinh năm 1994

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1987

Đồng địa chỉ: Xóm 2, thôn A, xã C, huyện V, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Ánh Ng và anh Nguyễn Trung Đ;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Phan Thị Ánh Ng và anh Nguyễn Trung Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Nguyệt N, sinh ngày 06/5/2012 và Nguyễn Na N1, sinh ngày 24/02/2016 cho chị Phan Thị Ánh Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Trung Đ tự nguyện đóng tiền cấp dưỡng cho 02 con chung mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) cho đến khi các con chung tròn 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.4. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Phan Thị Ánh Ng và anh Nguyễn Trung Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.5. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Phan Thị Ánh Ng phải chịu 75.000đ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

Anh Nguyễn Trung Đ phải chịu 75.000đ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí về cấp dưỡng nuôi con.

Chị Ng tự nguyện nộp thay cho anh Đ 125.000đ tiền án phí nên tổng số tiền án phí chị Ng phải chịu là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Ng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012368 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND H. V;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai Phương